

Bản án số: **364/2022/HS-ST**  
Ngày: 24/8/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Thị Hà Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Ông Huỳnh Thế Cần

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký TAND thành phố B.

**- Đại diện VKSND thành phố B tham gia phiên tòa:** Ông Trương Tùng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở TAND thành phố B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 264/2022/HSST ngày 09 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 324/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022, Thông báo dời thời gian mở phiên tòa số 866/TB-TA ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1995 tại Quảng Ngãi. Giới tính: Nam. Hộ khẩu thường trú: Xóm 16, thôn Trung Hải, xã Phổ Khánh, thị xã Đ Phổ, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Bông, sinh năm 1971. Con bà: Lê Thị Một, sinh năm 1972. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị can là con thứ hai. Chưa có vợ con.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Bị bắt trong trường hợp đầu thú ngày 16/12/2021, hiện bị can đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.

**- Bị hại:** Anh Tạ Trường Gi, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Số 200 Bùi Văn Hoà, tổ 7, khu phố 3A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Ông Quan Quốc V, Văn phòng Luật sư Toàn Vinh, Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: 2627/6, tổ 3, ấp Phú Tân, xã Ph, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- **Người làm chứng:** Anh Trần Chí Th, sinh năm 1999.

Địa chỉ: khu phố 3, phường An Hoà, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

*(Bị cáo, bị hại có mặt)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 24/11/2020, Nguyễn Văn T được Phạm Hoàng Danh Vũ mời đến nhà trọ ở tổ 12, khu phố 2, phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để ăn uống, tại đây có mặt Tạ Trường Gi, sinh năm 1998, HKTT: Tổ 7, khu phố 3A, phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và 03 người tên B, Tiến, Đ cùng ngồi ăn uống, trong lúc ăn uống thì Vũ đề nghị T trả tiền mà Vũ đã mua đồ ăn thì T không đồng ý, lúc này Gi ngồi bấm điện thoại nên không để ý. T bỏ về và 15 phút sau quay lại và hỏi Gi và tranh cãi với Gi về việc gọi một người tên Tlà “bạn” hay là “anh”, lời nói qua lại thì T bực tức dùng tay đánh Gi nhưng được mọi người can ngăn, sau đó T bỏ về.

Sau khi ra về thì T rủ các bạn tên B, T(chưa rõ lai lịch) đến quán Ốc Phú Thịnh” ở chung cư Phú Thịnh thuộc thuộc tổ 25, khu phố 3, phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để ăn uống. Đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày khi T đang ngồi ăn uống thì Vũ, Gi và Trần Chí Th đi đến, nhìn thấy T thì Vũ cầm một con dao Thái lan vào đánh và T, khi bị Vũ đâm thì T đứng dậy, hai bên giằng co thì T bị ngã nhưng đứng dậy được, lúc đó Gi xông vào vật nhau với T nhưng T vùng dậy được thì Gi đứng dậy bỏ chạy, T nhìn thấy cây dao là dụng cụ nấu ăn ở bếp trong quán nên cầm lấy đuổi theo Gi bỏ chạy thì vấp ngã, T liền cầm dao chém Gi đưa hai tay lên đỡ thì bị T chém vào hai tay làm Gi gây thương tích và được Trần Chí Th đưa đến Bệnh viện đa khoa Đồng Nai cấp cứu.

Sau khi sự việc xảy ra, T đã bỏ trốn, đến ngày 16 tháng 12 năm 2021 đã ra đầu thú. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, T khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng: Con dao T sử dụng sử dụng làm hung khí để chém Gi hiện không thu hồi được.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0078/Tgt/2021 ngày 04/02/2021 của Trung tâm Pháp Y thuộc Sở Y tế Đồng Nai, kết luận anh Tạ Trường Gi bị thương tích như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương nhánh thần kinh giữa trái (Áp dụng Chương 1, mục VII.3.20). Tỷ lệ: 15%

- Tổn thương đứt động mạch quay trái đã phẫu thuật nối động mạch hiện, không để lại di chứng (Áp dụng Chương 2mục II.3.1). Tỷ lệ: 04%
- Tổn thương gãy xương thang cổ tay trái (Áp dụng Chương 7, mục I phần 2 nguyên tắc chung). Tỷ lệ: 02%
- Tổn thương gãy xương bàn IV bàn tay trái (Áp dụng Chương 7, mục V.4.1). Tỷ lệ: 06%.
- Sẹo bàn tay phải kích thước 08x0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%
- Sẹo cổ bàn tay trái kích thước 16x0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%
- Sẹo mô cổ bàn tay trái kích thước 04x0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%
- Sẹo mô cổ bàn tay trái kích thước 03x0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 01%
- Sẹo mô bàn tay trái kích thước 06x0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%
- Sẹo mô bàn tay trái kích thước 03x0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 01%
- Vết loét ô mô cái bàn tay trái kích thước 3,5x02cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%

## 2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2014/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Tạ Trường Gi - 1998 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: **33% (Ba mươi ba phần trăm)**.

## 3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Vật sắc
- Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an TP. Biên Hòa - Đồng Nai xác minh tại bệnh viện nơi bệnh nhân nằm điều trị có tổn thương đứt thần kinh trụ hay thần kinh quay trái (vì bệnh viện Chấn Thương Chỉnh Hình – Tp. Hồ Chí Minh xác định đứt thần kinh trụ nhưng khi đo điện thần kinh cơ lại xác định tổn thương thần kinh quay) để giám định bổ sung.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0348/Tgt/2022 ngày 12/4/2022 của Trung tâm Pháp Y thuộc Sở Y tế Đồng Nai, kết luận anh Tạ Trường Gi bị thương tích như sau:

### 1. Dấu hiệu chính qua giám định (Phần giám định bổ sung):

- Tổn thương nhánh thần kinh quay trái. Tỷ lệ: 13%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2014/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định

Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung của nạn nhân Tạ Trường Gi - 1998 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: **42% (Bốn mươi hai phần trăm).**

3. Kết luận khác: Không

**Về dân sự:**

Bị hại anh Tạ Trường Gi có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại tổng số tiền 139.952.000 đồng (*Một trăm ba mươi mốt triệu chín trăm năm mươi hai nghìn đồng*) đến nay chưa bị can được bồi thường.

Tại cáo trạng số 275/CT-VKSBH-HS ngày 03/6/2022 truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

**Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tại phiên tòa:**

Về quan điểm truy tố, tội danh, hình phạt đối với các bị cáo:

*1. Về quan điểm truy tố, tội danh:*

- Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

*2. Về hình phạt:*

- Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Không  
- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường và khắc phục hậu quả. Bị cáo ra đầu thú, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 3 năm 6 tháng – 4 năm tù giam.

**Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại:** Thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Về vấn đề bồi thường dân sự, căn cứ Điều 590 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho bị hại tổng cộng 139.952.000 đồng (bao gồm chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút, thu nhập thực tế bị mất, chi phí người chăm sóc trong thời gian bị hại nằm viện, bồi thường tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm hại).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan Thành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị cáo như: bị cáo đã nhận Kết luận điều tra, Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Thành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan Thành tố tụng, người Thành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do có mâu thuẫn trong lúc uống rượu trước đó tại nhà trọ thuộc tổ 12, khu phố 2, phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nên vào khoảng 23 giờ 20 phút ngày 24/11/2020 tại quán “Ốc Phú Thịnh” thuộc chung cư Phú Thịnh thuộc Tổ 25, khu phố 3, phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Nguyễn Văn T dùng 01 cây dao ở bếp trong quán ăn chém gây thương tích cho Tạ Trường Gi với tỷ lệ tổn thương cơ thể 42%.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã viện dẫn và truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe con người mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do vậy việc đưa ra xét xử và tuyên bị cáo một mức hình phạt nghiêm là việc cần thiết, vừa giáo dục bị cáo, vừa răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

3.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có

3.3. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường và khắc phục hậu quả. Ngoài ra bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, ra đầu thú, tại phiên tòa bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

Mặt khác, quá trình xét hỏi tại phiên tòa bị cáo, bị hại đều thừa nhận khi Phạm Hoàng Danh Vũ, Tạ Trường Gi, Trần Chí Th đi ngang qua quán ‘Ốc Phú

Thịnh” thấy bị cáo ngồi nhậu cùng B, Tiến. Gi cùng Vũ đã chủ động đến “nói chuyện” với bị cáo, khi Vũ đến chỗ bị cáo, cầm dao bất ngờ rạch vào cổ bị cáo, Gi không can ngăn Vũ mà bản thân Gi còn quật ngã bị cáo xuống, khiến bị cáo phải quật lại Gi và bỏ chạy lấy dao chém Gi. Như vậy nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn có một phần lỗi của bị hại. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54, xử dưới khung cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của Pháp luật.

Đối với đối tượng Phạm Hoàng Danh Vũ đánh T chỉ bị thương tích nhẹ, T không yêu cầu giám định, hiện Vũ bỏ đi đâu không rõ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 139.952.000 đồng (bao gồm chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút, thu nhập thực tế bị mất, chi phí người chăm sóc trong thời gian bị hại nằm viện, bồi thường tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm hại). Bị cáo đồng ý. Xét việc thỏa thuận của các bên là tự nguyện, phù hợp quy định Pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh Tạ Trường Gi số tiền 139.952.000 đồng.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phù hợp nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[7] Xét quan điểm của Luật sư phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.998.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2021.

2. Về dân sự: Áp dụng Điều 46, 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590, Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường số tiền 139.952.000 đồng (*Một trăm ba chín triệu chín trăm năm mươi hai ngàn đồng*) cho anh Tạ Trường Gi, được trừ đi số tiền 10.000.000 đồng đã nộp trước (Biên lai số 0001946 ngày 17/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa), bị cáo Nguyễn Văn T còn phải bồi thường số tiền 129.952.000 đồng (*Một trăm hai chín triệu chín trăm năm hai ngàn đồng*) cho anh Gi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 6.998.000 đồng ( *Sáu triệu chín trăm chín mươi tám ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo luật định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tp.B;
- Chi cục THADS tp.B;
- Bị cáo – Nhà tạm giữ
- Thi hành án hình sự;
- Bị hại;
- Lưu (3).

**Võ Thị Hà Vân**